Bài 1. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 8

Theo thống kê, ở châu Âu, mỗi nhà đều có ít nhất 1 chiếc xe đạp thể thao. Đó là phương tiện di chuyển trên những lộ trình ngắn và là thiết bị tập thể lực hữu hiệu. Hiện đi xe đạp là môn thể thao ngày càng được ưa chuộng, đem lại sự tiện lợi và lợi ích tốt cho những người phải ngồi nhiều như nhân viên văn phòng, học sinh, sinh viên... (1) Tăng cường sức khỏe tim mạch Đi xe đạp rất tốt cho trái tim của bạn. Đi xe đạp kết hợp với các biện pháp tập thể dục giúp cải thiện hệ tim mạch, cũng như giảm những nguy cơ mắc các bệnh tim mạch vành. Theo Hiệp hội Y khoa Anh, đi xe đạp 20km/tuần có thể làm giảm nguy cơ của bệnh tim mạch 50%. Một nghiên cứu khác với 10.000 cán bộ, công chức cho thấy, nhóm đi xe đạp khoảng 20 dặm trong một tuần sẽ giảm một nửa nguy cơ mắc các bệnh liên quan tới tim mạch hơn nhóm người còn lại. Ngoài việc có tác dụng tốt cho tim, đi xe đạp đặc biệt tốt với người bị huyết áp cao. Bạn chỉ cần dành thời gian vừa phải đi xe đạp hàng ngày có thể ngăn chặn tình trạng huyết áp cao, tránh đột quỵ. (2) Giúp cơ bắp săn chắc Cũng như bao môn thể thao khác, đi xe đạp rất tốt cho việc săn chắc da và hình thành cơ bắp, đặc biệt ở nửa dưới của cơ thể như bắp chân, bắp đùi và phần hông, lưng của bạn. Nếu như một tuần bạn không hoạt động sẽ làm giảm 50% sức mạnh của hệ thống cơ bắp. Thậm chí, không vận động còn là nguyên nhân gây lão hóa cơ bắp, khiến các cơ bị co lại. Do đó, trong thời gian đi xe đạp, hầu hết các cơ bắp của cơ thể sẽ được kích hoạt như phần bụng, vai, cánh tay, bắp chân... đồng thời làm săn chắc các cơ bắp ở thắt lưng và bụng. Điều này khiến hệ thống cơ bắp được tăng cường mạnh mẽ và hoạt động hiệu quả hơn. (3) Giúp giảm cân Đi xe đạp có thể giúp đốt cháy các chất béo dự trữ và làm thay đổi sự cân bằng cholesterol trong cơ thể. Từ	Câu 1. Văn bản trên nhắc đến mấy lợi ích chính của việc đi xe đạp? A. 3 lợi ích B. 4 lợi ích C. 5 lợi ích D. 6 lợi ích Câu 2. Đi xe đạp 20km/tuần có thể làm giảm 50 % nguy cơ mắc bệnh gì? A. huyết áp cao B. đột quỵ C. béo phì D. tim mạch Câu 3. Không vận động là nguyên nhân gây ra điều gì? A. săn chắc da B. hình thành cơ bắp C. lão hóa cơ bắp D. cơ bắp của cơ thể sẽ được kích hoạt Câu 4. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau: A. Đi xe đạp tốt cho tim B. Đi xe đạp giúp giảm căng thẳng C. Đi xe đạp giúp tăng cường các chất béo dự trữ D. Đi xe đạp giúp giảm trọng lượng cơ thể Câu 5. Từ "một nửa" có thể được hiểu là ... A. 2 lần B. 50% C. 2 phần D. 1.5 lần Câu 6. Từ nào trái nghĩa với từ "trong lành"? A. mát mẻ B. sạch sẽ C. ô nhiễm D. khó chịu Câu 7. Từ "lộ trình" có nghĩa là gì? A. quãng đường B. thời gian C. thời điểm D. kế hoạch Câu 8. Xác định nội dung chính của văn bản trên: A. Vai trò của sức khỏe. B. Các biện pháp giữ gìn sức khỏe. C. Lợi ích của việc đi xe đạp.

LIVEWORKSHEETS

đó làm giảm trọng lượng cơ thể và giảm cholesterol để trung bảo vệ cơ thể khỏe mạnh. (4) Giúp xả tress Đi xe đạp ngoài trời cũng là một cách tốt để "làm bạn" với thiên nhiên và tận hưởng bầu không khí trong lành, xua tan mọi buồn phiền và căng thẳng thường ngày của bạn. Nhờ thế mà chất lượng cuộc sống về thể chất và tinh thần của bạn cũng được cải thiện.	D. Lời khuyên khi đi xe đạp.

Bài 2. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 9 đến 16.

(1) Gan nhiễm mỡ là tình trạng lượng mỡ thừa tích tụ Những người uống nhiều rượu bia là đối tượng có nguy cơ cao mắc tình trạng này. Tuy nhiên, vẫn có những trường hợp gan bị nhiễm mỡ mà người mắc không hề uống rượu bia. Mới đây, các nhà khoa học đã tìm ra hình thức tập luyện giúp giảm hiệu quả lượng mỡ trong gan. Tình trạng (2) Với người không uống rượu bia, nguyên nhân gây gan nhiễm mỡ là do chế độ ăn kém lành mạnh khiến mỡ tích tụ nhiều trong cơ thể, trong đó có tế bào gan. này gọi là bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu. Hiện tại, không có loại thuốc nào có thể điều trị hiệu quả bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu. Gan nhiễm mỡ kéo dài có thể dẫn đến xơ gan, thậm chí phát triển thành ung thư gan. Tuy nhiên, một nghiên cứu mới đây đã phát hiện hình thức tập thể dục có thể giúp giảm lượng mỡ trong gan, giảm cân, đồng thời cải thiện thể lực và nâng cao chất lượng sống cho người bệnh.	Câu 9. Văn bản trên nói đến loại bệnh nào? A. gan nhiễm mỡ B. mỡ máu C. cơ xương D. tim mạch Câu 10. Với người không uống rượu bia, nguyên nhân gây gan nhiễm mỡ là gì? A. uống nhiều rượu bia B. không tập luyện thể dục thể thao C. chế độ ăn lành mạnh D. chế độ ăn không lành mạnh Câu 11. Gan nhiễm mỡ kéo dài có thể dẫn đến bệnh gì? A. viêm gan B. suy gan C. áp xe gan D. ung thư gan Câu 12. Chạy bộ, đi bộ, đạp xe, leo cầu thang, bơi lội là các bài tập rèn luyện gì? A. chiều cao B. sức bền C. trí tuệ D. sự nhanh nhẹn Câu 13. Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, thời gian dành cho các bài rèn luyện sức bền trong 1 ngày ít nhất là bao nhiêu? A. 150 phút

LIVEWORKSHEETS

(3) Các nhà nghiên cứu tại hệ thống bệnh viện Penn State Health ở bang Pennsylvania (Mỹ) đã phân tích dữ liệu của 551 người, được thu thập từ 14 nghiên cứu khác nhau. Họ phát hiện các bài tập rèn luyện sức bền có cường độ từ trung bình đến cao có thể giúp giảm đáng kể lượng mỡ trong gan. Các bài tập rèn luyện sức bền phổ biến nhất là chạy bộ, đi bộ, đạp xe, leo cầu thang hay bơi lội. (4) Hiện giờ, nhóm nghiên cứu vẫn chưa xác định chính xác thời lượng tập tối ưu để giúp gan giảm mỡ hiệu quả. Tuy nhiên, họ xác định thời lượng tập phải ít nhất 150 phút/tuần. Nếu tập luyện hiệu quả, người bị gan nhiễm mỡ có thể giảm từ 30% lượng mỡ trong gan trở lên. (5) Hiện tại, tập các bài rèn luyện sức bền ít nhất 150 phút/tuần cũng là khuyến cáo của nhiều cơ quan chăm sóc sức khỏe trên thế giới. Nếu thực hiện được và duy trì đều đặn, người tập sẽ được hưởng rất nhiều lợi ích sức khỏe như kiểm soát cân nặng, cải thiện nồng độ cholesterol trong máu, tăng cường sức khỏe tim, phổi, cơ xương, cải thiện tâm trạng và nhiều lợi ích khác.	B. 120 phút C. 40 phút nà D. khoảng hơn 20 phút Câu 14. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau: A. Hiện không có loại thuốc nào có thể điều trị hiệu quả bệnh gan nhiễm mỡ không do ruợu B. Tập thể dục có thể giúp giảm lượng mỡ trong gan C. Bài tập rèn luyện sức bền có cường độ từ trung bình đến cao có thể giúp giảm đáng kể lượng mỡ trong gan D. Nếu tập luyện hiệu quả, người bị gan nhiễm mỡ có thể giảm tối đa 30% lượng mỡ trong gan. Câu 15. Từ "tối ưu" trong đoạn 4 có nghĩa là gì? A. tốt nhất B. ngắn nhất C. dài nhất D. khó nhất Câu 16. Từ "ít nhất" ở đoạn 5 có thể thay bằng từ nào sau đây? A. tối thiểu B. tối đa C. nhiều nhất D. tương đối

Bài 3. Đọc và trả lời câu hỏi từ 17 đến 24

Ghép tạng là một trong 10 thành tựu y học của nhân loại thế kỷ 20. Dù khởi đầu chậm gần 30 năm so với thế giới trong lĩnh vực này, nhưng đến nay Việt Nam đã có 19 trung tâm ghép tạng và đạt được những tiến bộ vượt bậc cả về kỹ thuật lấy, ghép mô, tạng. Phẫu thuật ghép tạng tại Việt Nam được đánh dấu bằng sự thành công của ghép thận đầu tiên tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức (năm 2002). Mỗi năm, ngành Ghép tạng Việt Nam lại xác lập thêm nhiều thành tựu mới, khẳng định bước tiến bậc trong kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm thế giới. Từ năm 2015 trở đi, lịch sử của ngành Ghép	Câu 17. Việt Nam tiến hành ca ghép tạng đầu tiên thành công vào năm nào? A. năm 2015 B. năm 2002 C. năm 2019 D. năm 2020 Câu 18. Ca ghép tạng đầu tiên thành công đầu tiên là gì? A. ghép thận B. ghép gan C. ghép tim

LIVEWORKSHEETS

tạng Việt Nam thực sự bước sang một trang mới và đến năm 2020, ghép tạng trở thành thường quy. Một trong những thành tựu được coi là "đặc biệt" của ngành Ghép tạng Việt Nam là thực hiện điều phối ghép tạng quốc gia bằng vận chuyển hàng không dân dụng, khi thực hiện 7 ca ghép tạng xuyên Việt thành công, trong khi hầu như không có nước nào sử dụng hàng không dân dụng để vận chuyên tạng. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn còn rất nhiều kỹ thuật ghép tạng khác chưa được triển khai như ghép tụy, ghép tử cung hay ghép gan từ người sống cho người suy gan cấp.

Tháng 8/2019, một kỷ lục mới được xác lập tại Bệnh viện Việt Đức khi chưa đầy một tuần có 15 ca ghép tạng được thực hiện thành công tại đây. Các bác sĩ Bệnh dviện Việt Đức đã lập kỳ tích khi thực hiện tới 10 ca mổ ghép tạng từ người cho chết não, gồm ghép một phổi, hai tim, ba gan, bốn thận với nguồn hiến đa tạng từ hai ca người chết não hiến tạng tại Bệnh viện Việt Đức và một ca tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Bên cạnh đó, bệnh viện cũng thực hiện năm ca ghép tạng theo chương trình từ người cho sống, gồm ghép một gan, bốn thận.

Theo số liệu thống kê, từ ca ghép đầu tiên đến tháng 9/2019, cả nước đã thực hiện được hơn 4.200 ca ghép tạng, trong đó ghép thận là gần 4.000 ca, ghép tủy gần 600 ca, còn lại là ghép gan, tim, phổi và các loại mô, tạng khác. Riêng trong năm nay, tính đến đầu tháng 11, tổng số ca ghép tạng là 521 ca. Theo Trung tâm điều phối ghép tạng, mỗi năm, Việt Nam có khoảng 10.000 người chết vì tai nạn giao thông, trong đó, một tỷ lệ không nhỏ là người chết não. Tạng của họ có thể cứu sống rất nhiều người khác. Tuy nhiên đến nay, việc ghép tạng ở Việt Nam vẫn chủ yếu từ người cho sống và rất ít khi được ghép từ người chết não. Đây là điều nghịch lý so với ở nước ngoài, khi hầu hết các ca ghép tạng đều từ người chết não.

Những thành công trong ghép tạng là thành tích nổi bật của hệ thống khám, chữa bệnh của Việt Nam. Phẫu thuật ghép tạng đã trở thành thường quy tại một số trung tâm ngoại khoa đầu ngành của Việt Nam với đầy đủ trang thiết bị hiện đại mà giá thành chỉ bằng 1/3 chi phí trên thế giới. Sự thành công của kỹ thuật này mở ra triển vọng điều trị cho những người bệnh có các tạng bị suy giai đoạn cuối và góp phần thúc đẩy phát triển nhiều

D. ghép giác mạc

Câu 19. Những kỹ thuật ghép tạng nào chưa được triển khai ở Việt Nam?

A. ghép tụy, ghép tử cung

B. ghép phổi, ghép tuy

C. ghép ruột, ghép gan

D. ghép thận, ghép giác mạc

Câu 20. Bệnh viện Việt Đức đã xác lập kỉ lục gì?

A. Thực hiện năm ca ghép tạng theo chương trình từ người cho sống.

B. Thực hiện tới 10 ca mổ ghép tạng từ người cho chết não

C. Thực hiện 7 ca ghép tạng xuyên Việt thành công

D. Thực hiện thành công 15 ca ghép tạng trong vòng chưa đầy 1 tuần.

Câu 21. Điều gì được coi là nghịch lý trong ngành ghép tạng ở Việt Nam so với nước ngoài?

A. các ca ghép tạng chủ yếu từ người cho sống.

B. các ca ghép tạng đều từ người chết não.

C. sử dụng hàng không dân dụng để vận chuyển tạng.

D. tạng của một người có thể cứu được nhiều người. Câu 22. Cụm từ "kĩ thuật này" nói đến vấn đề gì?

A. phẫu thuật ghép tạng

B. hiến tạng

C. phẫu thuật ghép thận

D. vận chuyển tạng

Câu 23. Trong các thông tin sau, thông tin nào không được nói đến trong văn bản?

A. Mỗi người hiến tạng có thể cứu sống được nhiều người.

B. Phẫu thuật ghép tạng ở Việt Nam đạt trình độ ngang

C. Những điều cần biết khi đăng kí hiến tạng.

D. Chi phí ghép tạng ở Việt Nam khá rẻ so với thế giới.

Câu 24. Chủ đề chính của văn bản trên là gì?

LIVEWORKSHEETS

chuyên ngành y học khác. Sự trưởng thành của nền y học Việt Nam đang mang lại cho bệnh nhân những hy vọng, cùng cơ hội lớn vượt qua các căn bệnh hiểm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống.	A. Khó khăn trong ngành ghép tạng ở Việt Nam. B. Những thành tựu trong ngành ghép tạng ở Việt Nam. C. Đăng kí hiến tạng tại Việt Nam. D. Đầu tư cho ngành ghép tạng tại Việt Nam.

Bài 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 25 đến 32

(1) Ở châu Á, an ninh nguồn nước đang bị nhiều yếu tố đe dọa: Tăng trưởng dân số, đô thị hóa, ô nhiễm, khai thác nước ngầm quá mức, biến đổi khí hậu. Chúng ta đang có nhiều thách thức: Phải cải thiện nguồn nước cho nông nghiệp, phải khai thác năng lượng nước, phải đáp ứng đủ nước cho công nghiệp, phải bảo vệ chất lượng nước, phải bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên. (2) Sông Mê Kông chảy qua 6 nước, trong đó có Việt Nam. Nguồn thủy sản của Mê Kông giúp nuôi sống khoảng 65 đến 80 triệu dân. Vùng đồng bằng sông Mê Kông đóng góp khoảng một nửa lượng lúa gạo của Việt Nam. Nó bảo đảm được an ninh lương thực cho người dân ở đây. 12 tỉnh đồng bằng sông Mê Kông của Việt Nam có dân số 17 triệu người. Khoảng 80 % số đó gắn liền với sản xuất lúa Điều này giúp cho Việt Nam trở thành một trong những quốc gia có nền nông nghiệp phát triển nhất khu vực. Nhưng sự biến đổi khí hậu và sự phát triển các công trình xây dựng ở thượng nguồn Mê Kông đang làm cho ngành sản xuất lúa gạo của Việt Nam bị đe dọa. (3) Việc sử dụng tài nguyên nước quá mức cho phép, tình trạng ô nhiễm do công nghiệp, ô nhiễm do nông nghiệp và nước thải đang đe dọa môi trường của khu vực sông Mê Kông. Chìa khóa để duy trì sức khỏe, an ninh con người và năng suất lao	Câu 25. Đoạn (1) cho biết, có mấy yếu tố đang đe dọa an ninh nguồn nước ở châu Á? A. Ba yếu tố. B. Bốn yếu tố. C. Năm yếu tố. D. Sáu yếu tố. Câu 26. Theo đoạn (2) của bài đọc, đồng bằng sông Mê Kông đóng góp vào lượng lúa gạo của Việt Nam như thế nào? A. Đóng góp đa số lượng lúa gạo của Việt Nam. B. Đóng góp hơn một nửa lượng lúa gạo của Việt Nam. C. Đóng góp 3/4 lượng lúa gạo của Việt Nam. D. Đóng góp 1/2 lượng lúa gạo của Việt Nam. Câu 27. Trong đoạn (2), con số 80 % được hiểu là: A. Sản lượng lúa gạo. B. Tỷ lệ người dân sản xuất lúa C. Nguồn thủy sản sông Mê Kông. D. Dân số 12 tỉnh đồng bằng sông Mê Kông. Câu 28. Theo đoạn (3), chìa khóa để duy trì sức khỏe, an ninh con người và năng suất lao động là gì ? A. Bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu. B. Ngừng xây dựng các đập thủy điện. C. Kiểm soát tăng trưởng nhanh dân số. D. Giữ chất lượng nước ở mức chấp nhận được. Câu 29. Theo đoạn (3), "quá mức cho phép" có thể được hiểu là: A. Vượt quá giới hạn cho phép. B. Mức độ có thể chấp nhận được. C. Mức độ cho phép. D. Mức độ vừa phải. Câu 30. Cụm từ " hằng ngày hàng giờ" được in đậm trong đoạn (5) có thể được hiểu là: A. Mỗi ngày một giờ.

LIVEWORKSHEETS

động là phải bảo đảm giữ chất lượng nước ở mức chấp nhận được. (4) Các đập thủy điện đã xây dựng hoặc sẽ được xây dựng trong khu vực Mê Kông sẽ đe dọa trước mắt và lâu dài an ninh lương thực của hàng chục triệu dân ở vùng hạ lưu sông Mê Kông, trong đó có Việt Nam. Mùa khô, dòng chảy của Mê Kông nhỏ, không thể ngăn nước biển lấn sâu vào đồng bằng sông Mê Kông của Việt Nam. (5) Chúng ta chưa đánh giá được nhiều về tác động của sông Mê Kông. Những rủi ro về chất lượng nước, về sức khỏe, an ninh con người và môi trường sống hằng n ngày hàng giờ đang trở nên nghiêm trọng. Cần phải có nhiều nghiên cứu và tăng cường hợp tác nghiên cứu hơn nữa để hiểu và đánh giá đầy đủ những tác động của sông Mê Kông.	B. Từng giờ trong ngày. C. Từng ngày trong năm. D. Liên tục và nhanh. Câu 31. Theo đoạn (5), chúng ta cần hợp tác nghiên cứu nhiều hơn nữa để làm gì? A. Để hiểu đầy đủ sự biến đổi khí hậu vùng sông Mê Kông. B. Để hiểu đầy đủ sự ô nhiễm và đe dọa của sông Mê Kông. C. Để hiểu và đánh giá đầy đủ sự nguy hiểm của sông Mê Kông. D. Để hiểu và đánh giá đầy đủ những tác động của sông Mê Kông. Tinh Câu 32. Nội dung chính của bài này nói về: A. Sự ô nhiễm môi trường vùng sông Mê Kông. B. An ninh nguồn nước sông Mê Kông đang bị đe dọa. C. Nước biển đang đe dọa đồng bằng sông Mê Kông. D. Sự biến đổi nhanh của khí hậu vùng sông Mê Kông.

Bài 5. Đọc và trả lời câu hỏi từ 33 đến 40.

Vịnh Hạ Long nằm ở phía Đông Bắc của Việt Nam thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh, cách thủ đô Hà Nội 165 km. Vịnh Hạ Long có diện tích 1.553 km2 bao gồm 1.969 hòn đảo, trong đó 989 đảo đã có tên và 980 hòn đảo chưa được đặt tên. Phía Bắc và Tây Bắc kéo dài từ thị xã Quảng Yên đến hết phần biển đảo huyện Vân Đồn; phía Đông Nam và phía Nam giáp bờ Tây vịnh Bắc Bộ, phía Tây Nam giáp đảo Cát Bà (thành phố Hải Phòng). Từ xưa, vịnh Hạ Long đã được danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi đánh giá là "Kỳ đất dựng giữa trời cao". Nói đến vịnh Hạ Long, trước hết phải nói đến vẻ đẹp thần tiên của non nước mây trời nơi đây. Từ trên cao nhìn xuống, vịnh Hạ Long như một bức tranh thủy mặc khổng lồ vô cùng sống động với hàng ngàn đảo đá. Dưới bàn tay khéo léo, tài hoa của tạo hóa, các đảo đá vô tri, tĩnh lặng trở thành những nhân vật sống động, thân thuộc với con người, Đảo thì giống như đôi gà bên nhau chờn vờn trên sóng nước (hòn Trống Mái), đảo lại giống một chú rùa khổng lồ lim dim ngủ (hòn Rùa) hay như một vị sư già đang chắp tay hướng ra mặt biển tụng kinh niệm Phật (hòn Ông Sư). Rồi có đảo lại giống như	Câu 33. Vịnh Hạ Long có bao nhiêu hòn đảo? A. 1.969 hòn đảo B. 989 hòn đảo C. 980 hòn đảo D. 1.553 hòn đảo Câu 34. Người xưa đặt tên các hòn đảo trên vịnh Hạ Long theo mấy cách? A. 3 cách B. 2 cách C. 5 cách D. 4 cách Câu 35 "Toàn vịnh mang một màu đỏ rực chuyển dần sang màu xanh lam" là đặc điểm là của vịnh Hạ Long vào mùa nào? A. Mùa Xuân B. Mùa Hè C. Mùa Thu D. Mùa Đông Câu 36. Theo bài viết, Hạ Long đã được công nhận là di sản thế giới mấy lần?

LIVEWORKSHEETS

một chiếc lư hương khổng lồ đứng giữa biển khơi như để cúng tế trời đất (hòn Đỉnh Hương) và còn nhiều, nhiều đảo khác có hình dáng quen thuộc mà chúng ta còn chưa khám phá hết những bí mật thần kỳ.

Biển của Hạ Long bốn mùa một màu xanh đằm thắm. Mùa xuân giữa sóng nh nước mênh mông trong làn sương bạc che phủ, những đảo đá trở nên mềm mại, bồng bềnh trên sóng nước. Mùa hè đến, ánh bình minh ló rạng nơi chân trời, toàn vịnh mang một màu đỏ rực chuyển dần sang màu xanh lam. Những gợn sóng lăn tăn ánh bạc đua hoạt nhau lướt trên mặt vịnh xô vào bờ. Những loài phong lan và cây cỏ vươn ra từ kẽ đá, non n rực rỡ đơm hoa. Mùa thu đem lại cho Hạ Long những đêm trăng huyền ảo, ánh trăng trải xuống mặt vịnh những dải sáng bạc, mặt nước như được dát một lớp thủy ngân, lóng lánh tạo ra thiên hình vạn trạng những khối hình kỳ lạ. Rồi thu qua đông tới, nhưng đối với Hạ Long, mùa đông không chỉ có nghĩ là khô héo. Vịnh Hạ Long cả trong những ngày giá rét vẫn biếc xanh.

Khi thăm vịnh Hạ Long, thú vị nhất là được ngồi trên thuyền buồm, len lỏi giữa rừng đảo đan vào nhau như bức tường thành vô tận chốc chốc lại mở ra cho thuyền ta lách qua. Cảnh cũ khép lại, cảnh mới hiện ra. Con đường quanh co ấy tưởng chừng không bao giờ chấm dứt.

Vẻ đẹp của Hạ Long không chỉ ở dáng núi, sắc nước mây trời mà còn ẩn chứa trong lòng các đảo đá, với một hệ thống hang động vô cùng phong phú. Động Thiên Cung nguy nga lộng lẫy, hang Đầu Gỗ khỏe khoắn, hang Sửng Sốt thì kín đáo thâm trầm, động Mê Cung bí ẩn... Mỗi hang động là một lâu đài kiến trúc nguy nga và vô cùng tinh

xảo của tạo hóa.

Vịnh Hạ Long còn mang một vẻ đẹp rất riêng khi hoàng hôn buông xuống. Mặt (tố vịnh lúc này được nhuộm một sắc màu đỏ rực của những tia nắng cuối cùng. Cảnh sắc quyện lại dệt nên những gam màu tuyệt diệu. Khi màn đêm buông xuống, vào những đêm trăng, mặt nước như được dát bạc quyện với màu sẫm của những đảo đá mờ xa khiến cho vịnh Hạ Long trở nên huyền ảo như thật như như mỗi hòn đảo, hang động, bãi tắm đều gắn liền với những câu chuyện truyền thuyết về tình yêu, về các chiến công giữ nước... khiến du khách như đang sông trong huyền . Ở vịnh Hạ Long, dường như mỗi hòn đảo, hang

A. 2 lần
B. 1 lần
C. 4 lần
D. 3 lần

Câu 37. Điều thú vị nhất khi đi tham quan vịnh Hạ Long là gì?
A. Khám phá các hang động ở vịnh Hạ Long.
B. Ngồi trên thuyền buồm, len lỏi giữa các đảo đá để ngắm vịnh Hạ Long.
C. Ngắm vịnh Hạ Long khi hoàng hôn buông xuống.
D. Nghe các câu chuyện truyền thuyết về tình yêu.

Câu 38. Hang động nào ở vịnh Hạ Long "kín đáo, thâm trầm?
A. Động Thiên Cung
B. Hang Đầu Gỗ
C. Hang Sửng Sốt
D. Động Mê Cung

Câu 39. Trong các thông tin sau, thông tin nào không đúng?
A. Vịnh Hạ Long được đánh giá là kỳ quan đất dựng giữa trời cao.
B. Từ trên cao nhìn xuống, vịnh Hạ Long như một bức tranh thủy mặc khổng lồ.
C. Các đảo đá trên vịnh Hạ Long có hình thù sống động, thân thuộc với con người.
D. Vịnh Hạ Long vào mùa đông trông rất ảm đạm.

Câu 40. Điều gì khiến du khách đến với Hạ Long luôn có cảm giác như đang sống trong huyền thoại?
A. Vịnh Hạ Long có nhiều hòn đảo mang hình dáng kì lạ.
B. Các hòn đảo, hang động đều gắn với những câu chuyện truyền thuyết về tình yêu.
C. Mỗi hang động là một lâu đài kiến trúc nguy nga và vô cùng tinh xảo.
D. Mặt nước vịnh Hạ Long mùa nào cũng xanh đằm thắm.

Câu 40. Bài viết không nói đến vấn đề gì?
A. Unesco ghi nhận giá trị của vịnh Hạ Long.

LIVEWORKSHEETS

động, bãi tắm đều gắn liền với những câu chuyện truyền thuyết về tình yêu, về các chiến công giữ nước...khiến du khách như đang sống trong huyền thoại. Ngày 17-12-1994, trong phiên họp lần thứ 18 của Hội đồng Di sản thế giới thuộc UNESCO tổ chức tại Thái Lan, vịnh Hạ Long đã chính thức được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới, khẳng định giá trị mang tính toàn cầu của vịnh Hạ Long. Và tháng 11-2000, một lần nữa vịnh Hạ Long lại vinh dự được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới về những giá trị địa chất địa mạo. Năm 2011, Vịnh Hạ Long lại vinh dự được Tổ chức New Open World bình chọn là Kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.	B. Nguồn gốc tên gọi các hang động ở vịnh Hạ Long. C. Vẻ đẹp của vịnh Hạ Long. D. Các tua du lịch khám phá vịnh Hạ Long

LIVEWORKSHEETS